

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế chi kinh phí từ nguồn kinh phí cấp/cấp  
đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 70/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh quy định một số mức chi sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh.*

*Căn cứ Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành quy định các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 61/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND.*

*Căn cứ Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.*

*Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông cấp huyện, cấp xã trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.*

*Căn cứ Quyết định 3509/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá trong lĩnh vực Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.*

*Căn cứ Quyết định số 4534/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường..*

*Căn cứ Quyết định số 4681/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.*

*Căn cứ Văn bản số 7725/UBND-TH ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc mức chi phục vụ công tác thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.*

*Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 483/TTr-TNMT ngày 28/12/2023,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chi kinh phí cho công tác khảo sát, thẩm định cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện, từ nguồn thu kinh phí cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện và có trách nhiệm quyết toán theo quy định.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy chế quy chế ban hành kèm theo tại Điều 1 Quyết định này.

Thực hiện việc thu kinh phí, trích nộp và các khoản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND huyện; (Đ/c Xuân)
- CVP, PCVPKT;
- Lưu: VT, K<sub>1</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**

**QUY CHẾ**  
**Chi từ nguồn kinh phí cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại**  
**giấy phép môi trường trên địa bàn huyện**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .... /12/2023  
của UBND huyện)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng**

1. Quy chế này quy định về chi tiêu cho công tác khảo sát, thẩm định từ nguồn thu kinh phí cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện.

2. Quy chế chi công tác khảo sát, thẩm định từ nguồn thu kinh phí cấp, cấp lại, cấp đổi - cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn huyện.

**Điều 2. Mục đích, yêu cầu**

1. Tạo quyền chủ động trong quản lý và chi phí phục vụ công tác khảo sát, công tác thẩm định từ nguồn kinh phí cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện, chủ động sử dụng kinh phí được trích lại đúng mục đích, thực hiện kiểm soát của cơ quan tài chính và các cơ quan chức năng theo quy định.

2. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của Đoàn khảo sát, Tổ thẩm định bảo đảm hoàn thành tốt chức năng và nhiệm vụ được giao.

3. Sử dụng kinh phí được trích lại đúng mục đích, đối tượng và có hiệu quả.

**Chương II**  
**NGUYÊN TẮC, PHẠM VI, CĂN CỨ**

**Điều 3. Nguyên tắc, phạm vi**

1. Việc xây dựng Quy chế chi công tác khảo sát, thẩm định từ nguồn kinh phí cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện phải đảm bảo tính dân chủ, công khai và chi đúng nội dung, thành phần, đối tượng chi theo quy định.

2. Quy chế chi công tác khảo sát, thẩm định từ nguồn kinh phí cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện áp dụng từ năm 2023 và các năm tiếp theo.

3. Quy chế được xem xét điều chỉnh cho phù hợp khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi về nội dung chi, thành phần, đối tượng chi.

**Điều 4. Căn cứ pháp lý, chức năng nhiệm vụ**

1. Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Quyết định số 70/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh quy định

một số mức chi sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành quy định các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 61/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông cấp huyện, cấp xã trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 3509/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá trong lĩnh vực Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 4534/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 4681/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường và Văn bản số 7725/UBND-TH ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc mức chi phục vụ công tác thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ Đoàn khảo sát và Tổ thẩm định cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường trên địa bàn huyện.

### **Chương III**

#### **NỘI DUNG, THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG CHI**

**Điều 5. Các khoản thu:** Nguồn thu phí cấp/cấp đổi - cấp điều chỉnh/cấp lại giấy phép môi trường được trích lại theo chế độ quy định.

#### **Điều 6. Các khoản chi, mức chi**

1. Chi công tác khảo sát, công tác thẩm định cấp/cấp lại giấy phép môi trường/1 hồ sơ (Giấy phép): 4.500.000 đồng, cụ thể như sau:

- Chi Đoàn khảo sát: 2.000.000 đồng, cụ thể:

+ Trưởng đoàn: 500.000 đồng/lần.

+ Thành viên: 400.000 đồng/người/lần.

+ Chi văn phòng phẩm: 100.000 đồng.

+ Chi công tác chuẩn bị nội dung, hồ sơ tài liệu liên quan: 200.000 đồng.

- Chi Tổ thẩm định: 2.500.000 đồng, cụ thể:

+ Tổ trưởng: 500.000 đồng/lần.

+ Thành viên: 400.000 đồng/người/lần.

+ Chi công tác chuẩn bị nội dung, biểu mẫu thẩm định công tác thẩm định: 300.000 đồng.

+ Chi công tác thu phí cấp giấy phép môi trường: 100.000 đồng.

+ Chi làm ngoài giờ: 400.000 đồng.

2. Chi công tác khảo sát, công tác thẩm định cấp đổi - cấp điều chỉnh giấy phép môi trường/1 hồ sơ (Giấy phép): 1.575.000 đồng, cụ thể như sau:

- Chi Đoàn khảo sát: 500.000 đồng, cụ thể:

+ Trưởng đoàn: 150.000 đồng/lần.

+ Thành viên: 80.000 đồng/người/lần.

+ Chi văn phòng phẩm: 50.000 đồng.

+ Chi công tác chuẩn bị nội dung, hồ sơ tài liệu liên quan: 60.000 đồng.

- Chi Tổ thẩm định: 1.075.000 đồng, cụ thể:

+ Tổ trưởng: 300.000 đồng/lần.

+ Thành viên: 150.000 đồng/người/lần.

+ Chi công tác chuẩn bị nội dung, biểu mẫu thẩm định công tác thẩm định: 100.000 đồng.

+ Chi công tác thu phí cấp giấy phép môi trường: 100.000 đồng.

+ Chi làm ngoài giờ: 125.000 đồng.

#### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 7:** Ban hành quy chế chi công tác khảo sát, thẩm định từ nguồn thu kinh phí cấp, cấp lại, cấp đổi - cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn huyện theo quy định tại Quyết định số 61/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

**Điều 8.** Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định tại quy chế này kể từ ngày ký. Quá trình thực hiện có những vướng mắc, phát sinh, kịp thời báo cáo UBND huyện để xem xét điều chỉnh phù hợp./.